

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN

Bản án số: 29/2019/HSST

Ngày: 26-6-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Gái.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Sơn Trường.

2. Ông Nguyễn Thành Hưng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Bảo X - Sinh năm 1986; tại Long An. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn E và bà Võ Thị U; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 10/4/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, xử phạt 4 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Ngày 11/6/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phúc thẩm, tuyên y án sơ thẩm - ngày 08/10/2011 chấp hành xong hình phạt tù, về phần dân sự đến ngày 22/4/2019 thi hành xong; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/3/2019 đến ngày 27/3/2019 chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Huệ cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Phạm Thị Minh T - Sinh năm 1994 - Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện K, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 21/3/2019, Đoàn biên phòng cửa khẩu Mỹ Quý Tây bắt quả tang Lê Bảo X điều khiển xe mô tô biển số 59Y2 - 576.55 không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, đã lập biên bản tạm giữ người cùng phương tiện để làm rõ.

Quá trình điều tra X khai nhận: Vào khoảng tháng 02/2019, X quen một người tên Rôm quốc tịch Campuchia. X biết Rôm đang thu mua xe do người khác phạm tội mà có từ Việt Nam vào trong Campuchia, X xin Rôm cho X chạy xe tiền công một chuyến là 110.000 đồng. X đưa cho Rôm số điện thoại di động số 0944.6044.72 để liên lạc. Khoảng 22 giờ ngày 21/3/2019, Rôm gọi điện thoại cho X và bảo X ra cầu Bà Vòm nhận một xe mô tô, loại xe Wave RSX, biển số 59Y2 - 576.55 do một người phụ nữ đến giao. X đi bộ ra cầu Bà Vòm cách nhà X khoảng 150m và đứng đợi khoảng 10 phút thì có một người phụ nữ chạy xe có đặc điểm nói trên đến hỏi X có phải nhận đồ cho Rôm không, X nói đúng thì người phụ nữ giao xe và không nói gì thêm. Do ban đêm trời tối, người phụ nữ đeo khẩu trang nên X không xác định được tên, địa chỉ. X điều khiển xe mô tô nói trên vào khu vực gần biên giới thuộc ấp 3, xã Mỹ Quý Tây thì bị lực lượng Biên phòng cửa khẩu Mỹ Quý Tây bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô loại Wave RSX, nhãn hiệu: honda, màu sơn: cam - đen, biển số: 59Y2-576.55, số máy: A31E - 0081712; số khung: 21EY - 012105.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, có số sim 0944.6044.72.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, có số sim 0937.6044.72.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-TCKH ngày 25/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Huệ xác định giá trị xe mô tô nói trên là 13.200.000 đồng.

Qua thẩm tra, xác minh được biết xe mô tô nói trên là của bà T mua vào năm 2014. Vào lúc 20 giờ 30 ngày 21/3/2019 bà T để xe trước nhà thì bị mất.

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra xử lý vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ đã ra quyết định xử lý vật chứng số 25 ngày 01/4/2019 trả lại xe cho bà T.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 10/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Bảo X về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Bảo X phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Bảo X từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Xe mô tô đã xử lý xong không đề cập xem xét.
- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, có số sim 0944.6044.72, do bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.
- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, có số sim 0937.6044.72, do bị cáo không sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Về tránh nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà T vắng mặt tại phiên tòa và đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21/3/2019, bị cáo Lê Bảo X tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là một xe Wave RSX, nhãn hiệu: Honda, màu sơn: cam - đen, biển số: 59Y2 - 576.55, số máy: A31E - 0081712; số khung: 21EY - 012105, giá trị xe được xác định là 13.200.000 đồng từ ấp 2, xã Mỹ Quý Tây về khu vực biên giới xã Mỹ Quý Tây thì bị bắt quả tang người và tang vật.

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đoàn biên phòng cửa khẩu Mỹ Quý Tây lập lúc 22 giờ 30 phút ngày 21/3/2019, kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 25/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Huệ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Lê Bảo X phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người

khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 10/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Bảo X với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo X là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo X không những xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích cho những người khác đi vào con đường phạm tội.

[5] Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể: ngày 11/6/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm 04 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ - ngày 08/10/2011 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng phần dân sự đến ngày 22/4/2019 mới thi hành xong - nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội và cũng đề rắn đe, phòng ngừa chung.

[6] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo X là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy:

- Xe mô tô đã xử lý xong không đề cập xử lý.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, có số sim 0944.6044.72, do bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, có số sim 0937.6044.72, do bị cáo không sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

(Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà T vắng mặt tại phiên tòa trong lời khai trình bày đã nhận lại tài sản do đó không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[10] Đối với tên Rôm người thuê bị cáo chạy xe và người phụ nữ giao xe cho bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch, không làm việc được nên không đề cập xử lý

trong vụ án này. Nhằm bỏ lọt tội phạm kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ tiếp tục điều tra xử lý sau.

[11] Bị cáo Lê Bảo X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135, Điều 136, Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Bảo X phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

3. Xử phạt bị cáo Lê Bảo X 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam (ngày 21/3/2019).

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, có số sim 0944.6044.72.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, có số sim 0937.6044.72.

(Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Bảo X phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 26/6/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Trần Thị Gái